



Tuần Báo Vô Vi

3 tháng 7 năm 2016

Số 297

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Sinh Hoạt Bạn Đạo
- Hướng Tâm
- Thư Từ Lai Vãng
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

1. *Hướng tâm tu học thì phải hướng làm sao ?*
2. *Tại sao chơn tu phải về không mới đúng ?*
3. *Muốn sớm về cội nguồn, thì phải làm sao ?*
4. *Hồi đầu quy đạo pháp là quy làm sao ?*
5. *Vốn căn bản của loài người nằm ở đâu ?*
6. *Lấy gì chứng minh sự thật sự phát triển tâm linh ?*
7. *Duyên lành tái hội là sao ?*

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Las Vegas, 11/09/98 1 : 00 AM 1) Hỏi: <i>Hướng tâm tu học thì phải hướng làm sao ?</i> Đáp: Thừa hướng tâm tu học là phải thực hành đúng dẫn pháp môn đã nhận được, hành đúng tức là khai triển chiều hướng đã và đang quy định, chỉ có mở tiến và không thụt lùi. Kệ : Thực hành khai triển trí tâm vui Khai triển minh tâm rõ đạo mùi Thức giác tâm thành tâm ngộ đạo Bền lâu tu tiến lại càng vui.	Las Vegas, 12/09/98 2 : 30 AM 2) Hỏi: <i>Tại sao chơn tu phải về không mới đúng ?</i> Đáp: Thừa chơn tu hành triển về gốc, vạn sự khởi đầu do nhứt không, hành pháp giải mở về không là đúng, dứt khoát tiền tình duyên nghiệp, thì mới đạt tới sự thanh nhẹ của nội tâm. Kệ : Giải mê phá chấp tự phân tâm Trí ý phân minh rõ diệu thâm Trí tuệ không ngừng trong thức giác Bình minh sáng tỏ tự giao thâm.
Las Vegas, 13/09/98 12 : 05 AM 3) Hỏi: <i>Muốn sớm về cội nguồn, thì phải làm sao ?</i> Đáp: Thừa muốn trở về cội nguồn thì phải thành tâm tu luyện theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, nội tâm dứt khoát thất tình lục dục nhơn duyên, không còn chủ kiến, hành pháp thuận thiên mà tiến hóa. Kệ : Thực hành chánh pháp tự phân qua Phát triển chơn tâm tự thức ra Đời đạo song hành không luyến tiếc Sửa mình tiến hóa sống an hòa.	Las Vegas, 14/09/98 1 : 30 AM 4) Hỏi: <i>Hồi đầu quy đạo pháp là quy làm sao ?</i> Đáp: Thừa hồi đầu quy đạo pháp, là tất cả hướng thượng chung một đường lối, hội nhập với sự quân bình của Trời Phật, chỉ có sáng không có tối. Kệ : Lập lại quân bình quy đạo pháp Bình tâm thanh tịnh chẳng phân hai Quy nguyên giềng mối trong không giới Thực hiện chơn tình chẳng thuyết sai.
Las Vegas, 15/09/98 1 : 30 AM 5) Hỏi: <i>Vốn căn bản của loài người nằm ở đâu ?</i> Đáp: Thừa vốn căn bản của loài người nằm ở trung tâm sinh lực của càn khôn vũ trụ, cấu trúc bởi thanh quang điển lành của Trời Đất, sức chịu đựng rất dẻo dai, vía hồn tề tựu nơi Tiểu Thiên Địa tức là thể xác, chung sống hòa bình, sống trong tình thâm xây dựng từ đời lần đạo, mình xét và quán thông mọi sự việc căn bản của tâm linh như : nhìn thấy, nghe hiểu, nói năng giới hạn. Chỉ có tu mới có cơ hội tiến hóa tới vô cùng, trí ý phân minh thanh và trực, từ thực hành cho đến lý thuyết. Kệ : Phân minh thể cảnh chơn tình tiến Thực hiện tâm linh giải nội phiền Quý mến Trời cao không chối bỏ Thực hành chơn pháp tự mình yên.	Las Vegas, 16/09/98 6) Hỏi: <i>Lấy gì chứng minh sự thật sự phát triển tâm linh ?</i> Đáp: Thừa muốn chứng minh sự thật của tâm linh cần hành đúng pháp tự phát triển nội tâm qua luồng điển hội nhập trung tim bộ đầu tự cảm thấy điển rút ngay trung tâm bộ đầu, thật thà và phát triển điển tâm tự tu tự tiến chẳng cầu xin và tự lực dừng mảnh dấn thân thực hành đến đích, phát triển tới vô cùng tận. Kệ : Thực hành phát triển khí tâm linh Thanh tịnh quân bình tự nín thịnh Phát triển trung tâm hành giới điển Mê lầm chẳng có tự mình mình.
Las Vegas, 17/09/98 7) Hỏi: <i>Duyên lành tái hội là sao ?</i> Đáp: Thừa duyên lành tái hội là hành chung pháp, tiến hóa trong trật tự, đi lên và thuận hòa tái hội tốt đẹp, mình cảm lẫn nhau từ giai đoạn một, hiểu Trời hiểu Phật nhiều hơn. Kệ : Rõ mình rõ họ thâm ơn Giải bỏ sân si dẹp giận hờn Duyên đẹp tình đời không bỏ ngõ Quý yêu thanh bình tự quy hườn.	

MẪU ÁI 13

*“Xuân đi xuân lại trở về
Tình thương tái hợp đôi bề xuân vui
Bày ra bánh trái phân mùi
Giúp con vui vẻ người vui lấy người.”*

Cứ mỗi xuân về đều rưới tươi lòng người, tình thương của người mẹ hiền lại biểu hiện rõ rệt hơn, cầu xin được mọi sự may mắn cho con trẻ.

*“Vi con mẹ phải hướng về
Tình thương Trời Phật thoát bề khổ đau
Xuân này cho đến xuân sau
Con Mẹ vẫn hợp cùng nhau hưởng quả.”*

Tình thương cao cả là tình thương siêu phàm, luôn luôn nó gắn hàn với luồng điện từ bi và bác ái.

*“Phật Tiên xử thế chẳng sai
Chơn tâm thiện pháp ngày ngày ban phân
Thiện tâm đón nhận chuyên cần
Gần Tiên gần Phật mới gần tình thương.”*

Gương lành của Trời Phật đều thiện tiến và phân minh. Người tu cần phải tìm hiểu sự thanh tịnh của gương lành ấy.

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy – Sài Gòn ngày 31/1/1971)



Lưu Ý: Bài viết cho mục “Sinh Hoạt Bạn Đạo Thế Giới” không ngoài mục đích giúp bạn đạo địa phương thông tin tới cộng đồng Vô Vi. Những tin tức này không phản ảnh quan điểm của Tuần Báo Vô Vi. Ban Biên Tập Tuần Báo Vô Vi hoàn toàn không chịu trách nhiệm về nội dung của các bài viết này.



PHÁP LUÂN THƯỜNG CHUYỂN (Có Chăng Sửa Pháp ?)

Về việc Pháp Luân Thường Chuyển (PLTC), bản thân tôi cũng đã trải qua nhiều giai đoạn, biến chuyển không ngừng trên đà công phu và phát triển khả năng mình.

Từ khi bắt đầu thực hành pháp Thiền Vô Vi, tôi cũng tập hít thở bình thường như các huynh đệ tỷ muội khác; nghĩa là tôi cũng hít thở vô ra bằng bụng sáu hơi căn bản mà Đức Thầy đã chỉ dẫn.

Cũng như đa số các huynh đệ tỷ muội của mình, lúc đầu tôi cũng hít thở ị ạch, cái được cái không. Có khi thì hít vô quá dài, đến lúc thở ra bị hụt hơi, đuối sức, thế là bị “đứt đuôi” nửa chừng. Có khi do tôi ráng quá sức nên bị chấn động ngũ tạng, gây ra sự tức ngực, rêm bụng. Có khi hơi thở bị đứt đoạn từng khúc do Chấn Thủy bị nghẹt vì ép hơi, lúc ấy tôi thấy ở huyết đạo này nhịp nhịp liên tục và rêm tức khó chịu. Khi tôi đến vấn đạo, Bác Sáu Lung bảo tôi làm PLTC cho Bác xem, và Bác đã chỉ cho tôi thấy chỗ hành sai trật của mình; đồng thời dùng điển của Bác chỉnh giải dùm tôi sự bế nghẹt này. Bác khuyên tôi phải hít thở thật nhẹ nhàng, vừa với khả năng thôi, có bao nhiêu hơi thì hít bấy nhiêu, đừng có ráng sức dồn nén quá không tốt, có thể bị động hoả hầu (tức Hỏa tam muội huyết ở dưới rún khoảng ba phân) sẽ có hại cho bản thể. Từ từ theo thời gian và với sự công phu tu tập, bản thể ta sẽ mở, hơi thở của ta tự nhiên sẽ sâu dài hơn. Trong việc tu hành ta không nên nóng nảy vội vàng; cho nên người xưa vẫn thường bảo: “Dục tốc bất đạt” là vậy !

Thời gian khoảng độ một, hai năm sau, sự hít thở PLTC của tôi đã tương đối dễ dàng trôi chảy. Những trạng thái nghẹt, tức ở ngực, bụng v.v... không còn nữa. Khi tôi đến gặp Bác Sáu, Bác lại khuyên tôi nên hít PLTC càng nhiều hơi càng tốt

(chứ không chỉ có 6 hoặc 12 hơi như căn bản pháp hành đã dạy), làm PLTC cho đến khi nào mệt thì mới qua Thiền định. Bởi vì, Bác Sáu cho biết, hiện giờ bản thể tôi đã tương đối thông, thở 6 hoặc 12 hơi thì rất là dễ dàng, nhưng vì điển lực chưa có bao nhiêu, nên với 12 hơi căn bản này tôi không đủ sức khai mở thêm được, hoặc có mở cũng rất chậm. Để có đủ lực lượng cần yếu, tôi cần phải hít thở nhiều hơi, có thể 20, 30 hoặc nhiều hơn nữa... tùy theo khả năng mình cho phép.

Bác Sáu còn cho biết thêm, sau này khi đã đạt trình độ khá, lực điển đã dồi dào, ta chỉ cần hít 6 hơi như lúc ban đầu là đủ, hoặc khá hơn nữa, ta chỉ cần hít một hơi mà thôi. “Lúc ấy, chỉ hít 1 hơi là bạn đã... “đi rồi”, còn ở đây nữa đâu mà hít!” Bác nói.

Tôi hiểu rằng, tất cả đều tùy theo công năng và trình độ của từng người, theo từng thời gian, từng giai đoạn mà sự tu tập có thể biến đổi khác nhau đôi chút (dĩ nhiên nó không đi ra ngoài căn bản của cái pháp).

Suốt thời gian dài từ khi Bác Sáu khuyên nên hít thở PLTC nhiều hơi trong một thời công phu, tôi về tiếp tục thực hành theo ý kiến Bác đã chỉ dạy. Khi làm PLTC, có lúc tôi nghe bộ đầu rêm đau, có lúc điển rút, có lúc nó lại kêu rần rắc như có ai đang bẻ từng khúc xương hoặc bứt từng sợi gân trong đầu của tôi. Có khi nó nhói chỗ này, có khi nó lại buốt chỗ kia. Có điều là tuy có ê, có đau, nhưng sau đó tôi lại cảm thấy sáng khoái dễ chịu, trong khổ có sướng là vậy! Thịnh thoảng tôi cũng nghe mát bộ đầu, hoặc nghe luồng điển tung lên rung cả cái đầu. Những lúc ấy tôi cũng nghe “đã” làm sao ấy! Dĩ nhiên, những trạng thái này chỉ xảy ra khi nào điển năng tôi dồi dào. Còn khi nó bị phân tán và suy yếu do sự động loạn và phá tán năng lực của mình trong

sinh hoạt của cuộc sống ngày hôm ấy, thì dù tôi có hít thở bao nhiêu hơi, có hít đến “mệt nghỉ”, nó cũng tro tro và giữ yên tĩnh như... mặt nước hồ thu lặng gió!

Và rồi mấy năm dài lại trôi qua, tôi vẫn tiếp tục con đường công phu đầy gian lao, thăng trầm và thay đổi, lầm lũi tự xây dựng chính mình theo năm tháng thời gian giữa cuộc đời muôn hình vạn trạng đầy thuận nghịch, trược thanh.

Mãi đến đầu năm 1992 (*Nhâm Thân*), khi tôi đến chúc Tết và vấn đạo Bác Sáu, Bác lại khuyên tôi làm PLTC “rung bộ đầu”. Tức là tôi không hít thở bình thường, nhẹ nhàng như bao lâu nay nữa mà phải hít tối đa (*thật mạnh thật đầy bụng*) để đẩy lực trong bản thể tung lên tạo chấn động lực làm rung cả bộ đầu thì mới ... “ăn tiền”.

Ngày xưa, đã một lần vì ráng sức hít thở mà tôi bị chấn động ngũ tạng, nay nghe Bác Sáu bảo phải ráng hít thở mạnh như vậy tôi cũng hơi ngần ngại, bèn đặt vấn đề với Bác cho vững tâm: “Thưa Bác, hít ráng sức quá như vậy nhờ bị động đến Hoả-tam-muội thì sao?”. Bác bảo: “Không sao đâu, trình độ bạn có thể hít rung bộ đầu được rồi, chỉ cần nhớ trụ tâm ý trên đỉnh Hà-đào-thành là được.”

Tuy Bác Sáu chỉ nói vấn tắt vài lời, nhưng tôi cũng hiểu được rằng, hiện giờ bản thể của tôi đã tương đối thông, luồng điển cũng đã thuần thực theo đường lối di chuyển của nó, không còn sợ bị bế nghẹt hoặc sai lệch lạc như lúc ban đầu nữa. Cho nên bây giờ dù tôi có hít mạnh cách mấy, luồng khí điển của tôi vẫn tung lên bộ đầu để khai mở bên trên, chứ không nhằm lẫn đi xuống, kích động và phá hoại bên dưới. Và tôi phải hít thở tối đa như thế, mới đủ sức cho điển khai mở toàn bộ các khớp xương và huyết đạo trên bộ đầu; nhờ vậy mới có thể thừa tiếp được Thanh-khí-diễn ở bên trên thiên không.

Vậy là kể từ sau Tết Nhâm Thân, tôi bắt đầu chú ý hít thở rung bộ đầu. Quả thật như vậy! Khi tôi hít thở mạnh, điển tung lên rất dồi dào mạnh mẽ, và bộ đầu tôi rung chuyển dữ dội hơn trước. Nhiều khi tôi có cảm tưởng như là nó muốn búng cả bộ đầu của tôi; hoặc có khi nó như muốn nhắc bổng cả thân người tôi lên khỏi mặt sàn gỗ của căn gác nơi tôi đang ngồi thiền.

Tôi vẫn hít thở như vậy và điển cứ tiếp tục khai phá bộ đầu tôi qua từng đêm công phu hành luyện.

Khoảng gần hai tháng sau, nhân dịp tiễn dặn một bạn đạo đến nhờ Bác Sáu giúp đỡ trong việc tu tập, tôi lại được Bác trao thêm một bài tập mới nữa,

đó là: thực hành PLTC trong mọi lúc, tức là khi đang đi, đứng, nằm, ngồi hoặc bất kỳ đang làm gì, tôi cũng đều lưu ý trụ tâm hít thở PLTC. Tuy nhiên, cách này chỉ làm nhẹ nhàng, chứ không hít tối đa như khi làm PLTC trong thời công phu chính ở trên. Tâm ý vẫn thường trụ trên đỉnh đầu. Đây mới đúng thật là PLTC như tên gọi của nó. Thường chuyển có nghĩa là thường xuyên luân chuyển, không có ngừng nghỉ, không có ngưng trệ ứ đọng, và có thực hiện được phép Thường Chuyển này thì người hành pháp mới có thể nhanh chóng khai thông và liên kết sự luân lưu của hai luồng khí điển Nhâm mạch và Đốc mạch trong bản thể mình, được gọi là Vòng Châu Thiên. Sự khai thông và liên kết này sẽ giúp ta tăng cường nội lực bản thể và phát triển Hào Quang Thanh Điền một cách nhanh chóng và hoàn chỉnh, nó giúp ta có đủ trình độ cần thiết để vượt qua mọi chướng ngại của tầng giới Ngũ hành sinh khắc, và khai trừ tất cả mọi tham sân, mê muội của ta, để trở về với Cội Nguồn Thanh Nhẹ của Vô Vi, chứng minh lời dạy cao thâm của Tiên Phật và Tổ Thầy:

“Pháp luân thường chuyển Huệ Tâm khai!”

Tái bút : Nhân tiện đây, tôi cũng xin phép được chia sẻ về vấn đề “Sửa Pháp”.

Có một đạo, tôi có nghe một số bạn đạo, nhất là Việt kiều ở Hải ngoại, đồn đãi rằng Ông Sáu Lung cũng đã sửa pháp, chắc cũng muốn làm thầy. Điều này theo tôi hiểu có lẽ do hiểu lầm mà thôi, vì các bạn ấy nghe phong phanh, không đầy đủ đầu đuôi câu chuyện, và không rõ tại sao Chú Sáu Lung phải sửa pháp khi hướng dẫn một số bạn mới tu tập, có nhiều trở ngại vì duyên nghiệp của họ. Chính tôi đây cũng được chú Sáu sửa pháp qua câu chuyện thực hành PLTC mà tôi vừa kể ở trên. Rõ ràng chú Sáu đã sửa cách hành PLTC tới 2, 3 lần khi giúp tôi hành pháp cho thông suốt và hoàn chỉnh, như vậy là sửa pháp hay sao các huynh đệ?

Theo tôi hiểu thì “sửa pháp” và đi lạc đường thì hành giả đó sẽ không trở lại với pháp căn bản lúc ban đầu. Thứ hai, hành giả đó cũng sẽ đem điều mình mới chế biến truyền ra cho những người khác, không phân biệt trình độ nào. Còn nếu do “tùy cơ ứng biến” theo trình độ của người tu tập vào một thời điểm nào đó, thì cách tập chỉ được hướng dẫn cho riêng người đó mà thôi, và người hướng dẫn không cho những người khác làm theo (*vì trình độ và sự vương kẹt không giống nhau*). Và sự thay đổi này cũng được áp dụng tạm thời một thời gian ngắn

mà thôi, để rồi sau cùng hành giả cũng trở lại phần căn bản ban đầu đúng với những gì mà Thầy Tổ đã chỉ dạy.

Ở thành phố HCM, tôi có biết một vào bạn đạo cũng được Chú Sáu hướng dẫn công phu, và cũng có sửa đổi đôi chút trong thời gian đầu với những lý do chính đáng của nó:

Ví dụ:

- Anh Tư S. và anh Sáu Đ. Đã được Chú Sáu chỉ cho Soi Hồn phải thiết lâu từ 30 phút cho đến 1 tiếng đồng hồ nếu có thể để giải chứng bệnh thần kinh bộ đầu của họ. Sau 1 thời gian, chú Sáu lại bảo họ thực hành như căn bản của pháp.

- Bạn Năm Ph. Chú Sáu dạy làm pháp luân Chiếu Minh 101 hơi (*chứ không phải 78 hơi như căn bản*), và khi nằm làm PLCM, 2 bàn chân phải gác lên nhau, để giải căn bệnh thận và dâm dục của chính mình. Sau đó chú cũng khuyên trở lại phần căn bản khi chứng bệnh đã được giải quyết xong...

Cho nên, tôi nghĩ có lẽ có vài bạn tu ở xa chưa được tiếp xúc với Chú Sáu Lung, và vì nghe mơ hồ qua chuyện thị phi về Chú Sáu, nên đã có những

suy nghĩ lệch lạc ; chứ riêng cá nhân tôi, cũng như một số đông bạn tu ở TP.HCM hay những bạn tu ở tỉnh vẫn thường được hội kiến Chú Sáu đều hiểu rất rõ ràng chú là một vị huynh trưởng đứng đắn, mẫu mực, và có một trình độ tâm linh đáng tin cậy cho những ai tu theo Pháp lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp. Và tôi cũng tin chắc rằng Ông Tám cũng thấy rất rõ về điều này nên mới dám tin tưởng và giao trọng trách cho chú Sáu dìu dắt bạn tu ở quê nhà VN, những người kém may mắn không được gặp Thầy, cũng như không có Thầy gần bên để tháo gỡ những mắc vướng, và giải đáp những hoang mang trong khi thực hành tu tập.

Vài hàng tâm sự chân thành, rất mong chư huynh đệ hiểu cho.

Thành thật cảm ơn các huynh đệ đồng đạo muôn phương.

Kính chúc tất cả luôn luôn tu tiến và thành đạt.

(Mai Chát, nghỉ lại và bổ xung thêm ngày 10/05/2016)



Hương Tâm

Kính Thông Báo: Kính xin quý bạn đạo hướng tâm cầu nguyện cho thân mẫu của bạn đạo Nguyễn Thị Ánh Huyền, New Caledonia là bà Võ Thị Sành, sinh ngày 2 tháng 12 năm 1924 tại Việt Nam, mất ngày 26 tháng 6 năm 2016 (*nhằm ngày 22 tháng 5 năm Bính Thân*) lúc 0:10' sáng tại Việt Nam hưởng thọ 93 tuổi sớm được siêu thăng tịnh độ.

Thành thật cảm tạ quý bạn đạo,
Bạn đạo Nguyễn Thị Ánh Huyền, New Caledonia, kính báo



Qua Mục Thư Từ Lai Vãng, bạn đọc có dịp chia sẻ tâm sự thiết tha của người gởi - các đứa con Vô Vi từ khắp Năm Châu; học hỏi và cảm nhận lòng thương yêu, sự hi sinh tận độ vô bờ của người nhận - Thầy Tám, người Thầy, người cha VÔ VI yêu quý Những lá thư gói ghém tâm tình thắm thiết, nhất là từ các bạn Vô Vi đang ở quê nhà xa tít với hoàn cảnh khó khăn, gút mắc từ ĐẠO lẫn ĐỜI, luôn được hồi âm bằng những lời khuyên giải sáng suốt, chân tình, hướng tâm về chân lý vô cùng siêu diệu.

THƯ GỎI THẦY TỪ VIỆT NAM

B, ngày 26/2/98

Kính thưa Thầy,

Đầu thư con chúc Thầy được nhiều sức khỏe, và sau đây là vài câu hỏi của con :

1) Thưa Thầy, tại sao tổ tiên ta ngày xưa tính theo luật tuần hoàn của ngũ hành lại lấy 12 con giáp, từ con chuột đến con heo, và tại sao người ta tính con trâu mà không tính con bò ? Tính con gà không tính con vịt ? Tính con khỉ không tính con vượn ? Tính con rắn không tính con lươn ? ...

2) Thưa Thầy, tại sao trong 1 năm có 12 tháng mà tiền nhân không tính tháng giêng là tháng tỵ, tháng chạp là tháng hợi cho dễ tính ? Mà lại tính tháng giêng là tháng dần ?

3) Thưa Thầy, Giáp, Ất, Bính, Đinh, Mậu, Kỷ là như thế nào ?

4) Thưa Thầy, mà con cũng nghe Thầy giảng là "Thập Phương Nam lửa Bính Đinh", thập phương có phải là 10 phương không? Phương Nam chỉ có một sao gọi là 10 phương? Lửa thì con hiểu rồi; còn Bính Đinh là gì, xin Thầy minh giải.

5) Thưa Thầy, con có nghe giảng trong băng là : "những người tu mà đã có vợ có chồng thì không cần phải xuất hồn mà chỉ cố gắng giữ được thanh tịnh. Khi các bạn giữ được thanh tịnh rồi sẽ đi đại định. Lúc đó đến đại định rồi thì các bạn sẽ phân thân mà làm việc, rồi lúc đó các bạn sẽ bị Bề Trên thử thách". Thưa Thầy nếu không có xuất hồn thì làm sao mà phân thân ? Và làm việc ở cõi nào ?

6) Thưa Thầy, con nghe Thầy giảng là : "Người sợ ma là thần kinh yếu". Con sợ ma lắm khi ngồi thiền một mình. Con không gặp ma bao giờ mà con lại sợ, mà con thường gặp ma mà sao mà con không sợ ma ? Vậy hai trạng thái khác nhau ở chỗ nào ? Vậy phải thần kinh con yếu không ?

7) Thưa Thầy, con người sống chết đều có số. Vậy sao có người kêu là chết oan ? Hiện nay ở VN có những hung thần đưa xe gắn máy lạng lách rồi bị té

chết, hoặc đụng người khác chết. Vậy những người này chết đúng số hay là chết oan ?

8) Thưa Thầy, người giàu hay nghèo cũng có số. Vậy sao lại có những người đang giàu rồi họ chơi đánh bài, chơi đánh đề, đi uống bia ôm, rồi họ bị nghèo, và họ làm khổ lây những người trong gia đình. Vậy có phải tại số họ bị nghèo, và những người khổ chung trong gia đình cũng phải tại số họ khổ không ?

Con kính xin Thầy minh giải, con cảm tạ ơn Thầy.

Con, KS kính bái

THƯ HỎI ÂM CỦA THẦY TÁM

Cairns, ngày 14/5/98

KS,

Thầy vui nhận được thư con đề ngày 26/2/98 được biết con và gia đình vẫn vui khỏe. Con càng thiện lại càng thắc mắc vì chính con chưa thấu triệt vì thiếu thanh tịnh.

1) Khi con nói đến tổ tiên thì phải có trật tự có đầu có đuôi, có sanh có khắc trong vòng trật tự của Trời Đất, cấu thành kim mộc thủy hỏa thổ. Xác con người do tứ giả hợp thành như : nước, lửa, gió đất, gọi là cõi phù sanh. Cơ tạng của con người mong manh nay còn mai mất. Phần hồn là chánh, phải chịu luật nhân quả, tâm làm thân chịu.

Thiên địa hữu tình nhơn loại hóa
Mặt người thú tánh nhận không ra
Long lanh trước mắt cho là đẹp
Hóa dục quần sanh lãnh khổ mà.

Cho nên xác con người thích ăn thịt thú. Hành động hơn thua không khác gì thú trong rừng tham dâm như nhau, chỉ có phần hồn là khác biệt mà thôi. Phần hồn chịu tu thì mới thấy rõ trách nhiệm của

chính mình, trong đó có thể xác và lục căn lục trần, bò bay máy cưa ở trong tiểu thiên địa này. Cần tu thiên thanh tịnh thì mới giải quyết được. Xác thú cấu trúc có trật tự chuyển theo chiều hướng nóng lạnh và sanh khắc cũng có trật tự phân loại rõ rệt.

TÝ là con chuột lanh lẹ và mảnh lỏi, dụng trí hành sự

SỬU là con trâu, như bò có sức kéo cày

DẦN là con cạp tham dục, lúc nào cũng muốn hơn

THÌN là con rồng thích bay bướm

TY là con rắn tính chất độc hại

NGO là ngựa thích đùa giỡn ở rừng hoang

MÙI là con dê thường hay thích dục

THÂN là con khỉ thích tự do trong rừng hoang

DẬU là con gà thích dục, chạy chơi vô trách nhiệm

TUẤT là con chó trung thành thích sủa

HỢI là con heo hưởng thụ và lười biếng

Một năm có 12 tháng, một ngày có 12 giờ luân lưu xoay chuyển thành trật tự chuyển chạy theo điện năng của cả căn khôn vũ trụ, từ tối tới sáng, từ không tới có. Cuối cùng cũng phải về không thì mới đúng luật trời.

Sự sanh khắc để cho nhơn gian thấy rõ mà tự tránh, biến thể của nó là thành thầy tử vi tướng số kiểm ăn tạm sống. Kim, mộc, thủy, hỏa, thổ, tương sanh và tương khắc. Kim khắc mộc: dao chặt cây. Kim Thủy tương sanh rất dễ hòa. Mộc khắc thổ: cây đào đất. Mộc sanh hỏa, cây đốt thành lửa. Thủy khắc hỏa: nước dập tắt lửa. Thổ tương sanh hỏa. Hỏa khắc mộc: lửa cháy rừng. Hỏa sanh thổ, vạn vật đất cháy thành tro bụi, mưa kết hợp thành đất. Thổ khắc Kim, đất nước hút vàng. Thổ sanh kim loại trở thành vật trang trí.

Những gì con muốn biết từ từ thành tâm tu luyện sẽ khai mở trực giác của chính con, con sẽ thông suốt và giải tỏa thắc mắc. Đi đúng đường của Vô Vi là tự trở về với ánh sáng của nội tâm, vượt khỏi sanh khắc của ngũ hành thì sẽ không còn động.

Năm tháng mà con muốn biết cũng là trật tự của bốn mùa xuân hạ thu đông. Mỗi mùa có bốn tháng.

Càng tu sẽ càng thấy rõ trật tự trong con. Nhân nào quả nấy, làm phước sẽ được phước. Tham dục cờ bạc lại mất phước. Thua tại vì tham chưa dứt khoát, tội tình nghiệp lực lôi cuốn bất cứ lúc nào. Không khác gì sóng nhỏ, thuyền phải đắm chìm, lưới trời nhìn thấy rất thưa, nhưng luật lệ rất có trật tự gọi là nhân quả. Nhân tốt quả tốt, nhân xấu quả xấu, cũng là hình hài cha mẹ đẻ con, mỗi đứa khác nhau. Người tu phải căn cứ theo nhân quả mà hành sự, không làm điều ác thì sẽ không gặp nạn. Làm phước là học từ bi và thực hiện từ bi, thật sự giải nghiệp tâm, căn cứ theo luật nhân quả nhiều kiếp thì không có chết oan. Rủi có chết oan cũng phải học hỏi nơi Oan Ưng Thành ở địa ngục thì mới được tiến thân.

Người tu còn sợ ma là niệm Phật chưa đủ. Niệm Phật khai triển về không, thì chẳng còn biết sợ là gì. Về không tâm mới sáng, trí mới minh. Yếu tim không thấy ma cũng sợ. Cần đi bộ mỗi ngày một tiếng. Sống ở đời còn bị thử thách, sống trên trời thiếu thanh nhẹ sẽ bị hạ từng công tác, tức là dọa lạc địa ngục.

Thật phương Nam, tức là trung tim chơn mảy có hai luồng điện từ trái và phải chuyển chạm phát sáng do Phép Soi Hồn kết tụ phát sáng. Sáng với sáng hòa hợp, chỉ có hướng Nam, mới dẫn tiến được phần hồn tiến tới vô cùng xán lạn. Mười phương Phật là đông, tây, nam, bắc, đông nam, tây nam, đông bắc, tây bắc, cộng với trời và đất là mười phương Phật. Nơi nào cũng có Phật chứng tâm. Bính Đinh là hai luồng điện từ bên mặt và bên trái chuyển chạm, như Thầy đã phân giải ở bên trên qua Pháp Soi Hồn thành tựu.

Con muốn biết về quẻ bói thì mua sách bói toán xem qua thì con sẽ rõ. Thơ này Thầy phúc đáp bằng điện khí, dẫn tiến tâm linh khai minh tâm đạo, không nên áp dụng làm bói toán và phổ biến cho người chưa chịu tu. Chúc con vui tiến.

Quý thương,
Lương Sĩ Hằng



Thi Ca của Đức Thầy

Ngày 24 tháng 12 năm 1987
TÌNH MẸ ĐÊM GIÁNG SINH

Giáng lâm Mẹ đã hết lòng
Vì con Mẹ phải bế bồng thâu đêm
Tình thương siêu diệu âm êm
Mẹ yêu con đổ tạo niềm hóa sanh
Con ơi! Con phải thực hành
Giáng Sinh Mẹ độ con thanh cảm hòa
Cần khôn vũ trụ tình Cha
Con vui trong cảnh thật thà thương yêu
Cảm thông quy hội tình siêu
Mẹ ban thanh điển con yêu trọn lành
Vui chung nguyên lý đạt thanh
Tình Cha tình Mẹ tình thanh đạo đời
Quán thông chẳng có xa rời
Đạo tâm sẵn có thanh thoi an nhàn
Mẹ nay chuyển ý bạc bàn
Các con vui hợp tạo màn đạo tâm.

Lương Sĩ Hằng - Vi Kiên

NHÂN GIAN DU KÝ (tiếp theo)
của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả: Đào Mộng Nam

Hồi Hai Mươi Ba (tiếp theo)

THÔNG MINH GIAN XẢO, NGỤC TỐI ĐẠO ĐẦY KHỔ SỞ TẮM THÂN.

AN PHẬN GIỮ MÌNH, CUỘC ĐỜI TỰ DO GIỮA CHỖN NHÂN GIAN

...
(Tế Phạt lại hướng dẫn Thái Sinh qua Đài Bắc).

Thái Sinh: A, khu này coi rất rộng lớn, phía trong có nữ phạm nhân.

Tế Phạt: Có một số nữ phạm nhân không tự mình phạm pháp mà bị liên lụy bởi chồng, vì đã đứng tên mở trương mục tại ngân hàng, tới khi sự nghiệp kinh doanh phá sản, chi phiếu ký ra không tiền bảo chứng, nên đã vô phúc đáo tụng đình lãnh án ngồi tù, quả là vì tiền bị khổ, vì chồng bị khổ.

Thái Sinh: Nữ phạm nhân phía trước đang khóc lóc thật đáng thương.

Tế Phạt: Lí do vì quá thương con, cũng tại kiếp trước không tu nên kiếp này thiếu phước, bởi vậy được tới đây để giải nghiệp là rất tốt. Sau khi xuất ngục hẳn là có kinh nghiệm sống nhiều hơn còn không nếu chỉ sống hạnh phúc thì chẳng thể hiểu được thế nào là đau khổ.

Thái Sinh: Thưa ân sư dạy rằng kiếp trước thiếu tu nên kiếp này bị tội, song có một số kẻ làm ác mà vẫn sống nhơn nhơ ngoài vòng pháp luật như vậy quả là thiếu sự công bình.

Tế Phạt: Đức Phật dạy: “Ba kiếp nhân quả” nên chẳng thể căn cứ vào họa phúc của một kiếp, bởi vậy không thể nói rằng kẻ phạm tội vẫn sống tự do là may mắn, kẻ phạm tội bị giam cầm là không may mắn. Trái lại có một số kẻ nhân bị tù tội mà được cứu, hiểu được đạo sống, ngộ được chân lí, đạt được phúc âm; còn kẻ vui sướng sống ngoài vòng pháp luật lại càng lãnh thêm nghiệp chương dọa dẫm, xa lìa đạo thiện, làm mất đạo duyên.

Thái Sinh: Thưa ân sư dạy rất đúng... Còn nam tù nhân bị biệt giam tại một căn phòng riêng kia, chân bị xiềng vào góc tường trong thật đáng thương.

Tế Phạt: Người đó phạm tội quá nặng nên bị giam riêng.

Thái Sinh: Người đời có lắm kẻ rất dễ sân hận nên nhiều khi chỉ vì một lời nói kích bác nào đó mà nhẫn tâm cầm dao hành hung kẻ khác để tỏ ra là ta đây oai hơn người.

Tế Phạt: Những kẻ đó cực kì ngu si, giết người tức là tự giết mình, bởi vậy không được cầm vũ khí hành hung người khác, sự hơn thua đó chỉ là hơn thua tạm bợ, vì khi có cơ hội đối phương tức khắc trả thù. Nên thay vì thắng người bằng lời thì hãy thắng bằng tâm, như chư Tiên Thánh Phật xưa, các ngài không lấy sự nóng giận, sử dụng khí giới để thắng kẻ khác nên lưu danh muôn thuở, đó mới là sự chiến thắng chân chính vậy.

Thái Sinh: Thưa lời dạy của ân sư quả là tuyệt diệu... Thanh niên phía trước vừa tỉnh giấc, mồ hôi chảy ướt đầm giống như vừa trải qua cơn ác mộng.

Tế Phạt: Có kẻ thoát mới nhìn tưởng là rất dũng cảm, song nếu nhận xét kĩ càng hơn sẽ thấy là nhu nhược, nên cái thứ dũng đó chỉ là dũng bề ngoài của kẻ thất phu mà thôi. Thanh niên thức giấc mình đầm mồ hôi vừa rồi gây thù chuốc oán với nhiều người, do đó bị ám ảnh tâm lí hoang mang lo sợ triền miên không làm cách nào rũ bỏ nổi, nên trong giấc ngủ mới thường gặp cảnh chém giết, cạy cửa, chạy trốn, sự dằn vò tâm thức này còn khổ hơn cảnh lao tù.

Thái Sinh: Đó là cảnh địa ngục giam giữ tâm linh thật quả đáng thương, chỉ một lần lầm lỡ mà mang hận muôn đời (Nhất thất túc thành thiên cổ hận) lời

dạy từ ngàn xưa vẫn còn nhắc nhở, thiết tưởng thanh thiếu niên hiện nay nên quý trọng nghe theo.

Tế Phậ: Xin cầu chúc cho họ sớm thoát vòng khổ hải. Tạm ngừng việc viết sách đêm nay tại đây, trò ngoạn sửa soạn lên đài sen.

Thái Sinh: Thưa con đã chuẩn bị xong, kính mời ân sư khởi hành.

Tế Phậ: Đã về tới Thánh Hiền Đường, Thái Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

(còn tiếp)

